

HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: Y NO

EXIT VISA#: 3104/91 DE
3106/91 DC

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM LE VAN THUAN
(Ten Tu Nhan) Last (Ho) Middle First (Ten)
- Current Address: Ấp Minh Nghĩa, Xã Ngã Đang, Huyện Mỹ Xuyên, Tỉnh Bến Tre
- Date of Birth: December 20th 1947 Place of Birth: BẾN TRE
- Previous Occupation (before 1975) Thiếu Tá Cảnh Sát - Chủ Sở Phòng Hành Quân /
(Rank & Position) Sở Kế Hoạch - Khối Hành Quân - Bộ Tài Lệnh Cảnh Sát
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June 14th 1975 To April 24th 1984
(Thang - Ngay - Nam) Years: 08 Months: 10 Days: 10
3. SPONSOR'S NAME: _____
(Neu co) Name _____
Address and Telephone Number _____
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

— — — — —

- FATHER : LÊ VĂN KIỀU sống
- MOTHER : CHÂU THỊ CHINH sống
- SPOUSE : TÀ THU ANH sống
- CHILDREN : - LÊ THUY THU TRANG
- LÊ THUY THU THẢO
- SIBLING : - LÊ THỊ TRINH
- LÊ THỊ TƯ
- LÊ THỊ SÁU
- LÊ VĂN ĐỨC
- LÊ THỊ HỒNG ÂN
- LÊ THỊ HỒNG PHƯỚC
- LÊ MINH THIÊN

III. RELATIVES OUTSIDE VIET NAM :

- 1) In THE USA
- 2) In THE OTHER COUNTRY.

IV. HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION YOUR FAMILY :

- 1) REUNIFICATION UNTIL NOW
- 2) REPLY FROM BANGKOK ODP
- 3) THE ODP BANGKOK'S LOI

V. ANY COMMENT, REMARK :

Chứng thư Hành chính số 1387/BTL/HQ/PTV ngày 08-04-1975 có dán ảnh chụp vào năm 1975.

VI. PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE :

- 2 bản sao giấy ra trại.
- 2 bản sao giấy báo tin số 79/XC ngày 19/1/1991 của Bộ Nội Vụ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.
- 2 bản sao Hộ chiếu số 3104/91 DC1
- 2 bản sao Hộ chiếu số 3106/91 DC1
- 2 bản sao hộ khẩu có dán 2 ảnh 4 x 6
- 2 bản sao giấy CMND của LÊ VĂN THUẬN
- 2 bản sao giấy CMND của LÊ THUY THU TRANG
- 2 bản sao khai sanh của LÊ VĂN THUẬN
- 2 bản sao khai sanh của LÊ THUY THU TRANG
- 2 bản trích sao bản án ly hôn

DATE, FEBRUARY, 23rd, 1991.

Signature



Lê Văn Thuận

ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày 25 tháng 10 năm 1975

GIẤY RA TRẠI

20 2791 06 4

Theo thông 1965-BCA TT ngày 25-5-1961 của Bộ Nội vụ
Thị hành án văn, quyết định tha số 127/ĐU ngày 25 tháng 3 năm
của QUỐC DỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ VĂN THUẬN Sinh năm 19 47

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Ngãi Hàng - xã - Bến tre

Can tội Thiếu tá chủ sự phòng hành quân

Bị bắt ngày 14/06/1975 An phạt TTCT

Theo quyết định, án văn số ngày tháng năm của

Đã bị tăng án lần, cộng thành năm tháng

Đã được giảm án lần, cộng thành năm tháng

Nay về cư trú tại 286/32 Trần Hưng đạo - quận 1 - TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng : Tỏ ra an tâm cải tạo chưa có biểu hiện gì xấu

Lao động : Tham gia đủ ngày công đang xuất chất lượng khá

Nội quy : Cấp hành nghiêm chỉnh hai phạm si lớn

Đặc biệt : Tham gia học tập đầy đủ nhận thức tiếp thu được
Quản chế 12 Tháng

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã : 01 - TP HCM

Trước ngày tháng năm 19

Lưu tay ngón trỏ phải

Của

Danh bìn số

Lập tại

Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Lê Văn Thuận

Ngày 24 tháng 10 năm 19 75

Giám thị

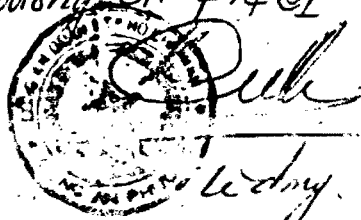
Trần Đức Tỳ

Xác nhận

Đ/s đi HTCT Vũ có đến
trình báo địa phương

25/04/1984

Trưởng CA P14 QL



Ưng Hùng

Thủ thư

13/04/1984

CHỦ

Ưng Hùng

Trưởng CA P14 QL

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHỦ-THỦ-TƯ-ÔNG

ĐỘI TỰ-LỆNH
CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

Sài-gon, ngày 08 tháng 04 năm 1974

(HƯNG - I HƯ I-I NH - (HÁNH

số: 1387/BTL/HQ/ĐTV.

1



ĐẠI-TÁ NGUYỄN-VĂN-BÊ
PHỦ-TÁ TỰ-LỆNH, TRƯỞNG KHỐI HÀNH-QUÂN

(HƯNG - NHẬN :

Họ và tên : LÊ-VĂN-THUẬN
Ngày và nơi sinh : 20-12-47
Cấp-bậc : Thiếu-Tá
Hiện phục-vụ tại : BTL/HQ/ĐTV
SVL tuyển dụng số : 03-TRAM/TUOC/ĐV/QĐ ngày 25-4-67
Ngày nhận việc : 06-12-1966

Chứng thư này cấp theo đơn xin của Sĩ-Quan
chương-sự và chỉ dùng vào việc bổ chức hồ sơ xin tổ khai gia-dinh

TL.



Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 3104/91-ĐC1

Họ và tên Full name

LÊ VĂN THUẬN

Ngày sinh Date of birth

1947

Nơi sinh Place of birth

Bến Tre

Chỗ ở Domicile

Bến Tre

Nghề nghiệp Occupation

/

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

[Handwritten signature]

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.1.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC QUỐC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 1 năm 1991

Issued at

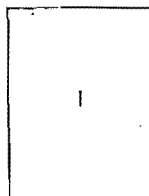
on

CỤC QUẢN LÝ TRÁI NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

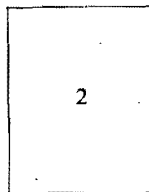
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

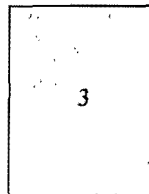
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số: 3104 - XC

Cấp cho: Lê Văn Thuận

Cùng với: / đi kèm

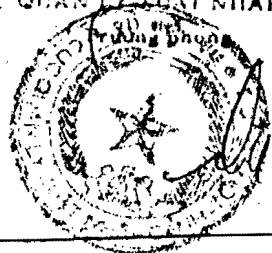
Đến nước: Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu: Văn Sơn - Nhật

Trước ngày: 10.7.1991

Hà Nội ngày 10 tháng 7 năm 1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

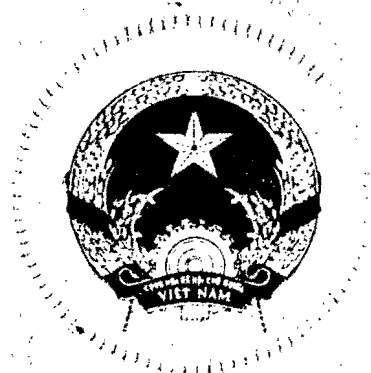


Nguyễn Phương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N^o PT 3106/91-ĐC1

Họ và tên Full name

LÊ THUY THU TRANG

Ngày sinh Date of birth

1972

Nơi sinh Place of birth

TP. Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Bến Tre

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

Thuy

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày

This passport is valid up to

10.1.1996

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến

This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 10 tháng 1 năm 1991

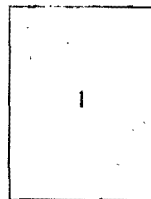
Issued at CỤC QUẢN LÝ ĐẤT NHẬP CẢNH



Nguyễn Phương

5

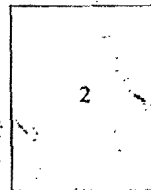
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

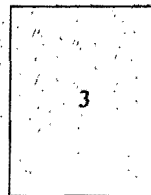
Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth



Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 3106 XC

Cấp cho

Lê Thuý Thuý Trang

Cùng với

1 đi kèm

Đến nước:

Hợp chúng quốc Hoa Kỳ

Qua cửa khẩu:

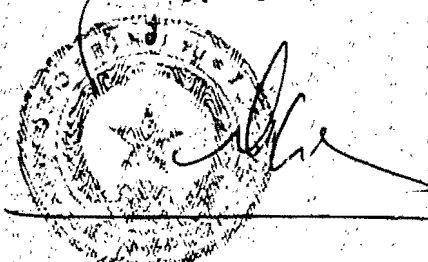
Cần Sơn Phát

Trước ngày

10.7.1991Hà Nội ngày 10 tháng 7 năm1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Trưởng phòng



Nguyễn Phương

27166
16.1568 HCM

25.1

BỘ NỘI VỤ
CỤC QUẢN LÝ X.N.C

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 79 /XC

GIẤY BẢO TIN

Kính gửi: Ông Lê Văn Thuận

Hiện ở: ấp Minh Nghĩa, xã Ngải Đăng, Mỏ Cày
Bến Tre

1/ Chúng tôi đồng ý cho ông cùng 01 người trong gia đình được phép xuất cảnh đến nước Mỹ.

2/ Về việc cấp hộ chiếu: chúng tôi đã cấp 02 hộ chiếu cho gia đình, số:

3104 / 9104
3106

(gửi kèm theo)

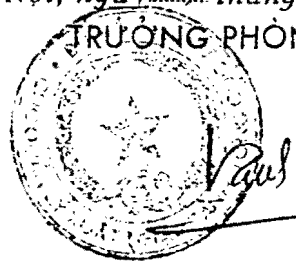
3/ Chúng tôi đã lên danh sách số H 28 chuyển Bộ Ngoại giao đề chuyển chính phủ Mỹ bố trí tiếp xúc phỏng vấn và xét nhập cảnh.

Nếu gia đình cần biết thời gian phỏng vấn tiếp xúc và kết quả xét duyệt nhập cảnh xin liên hệ với chính phủ Mỹ.

Xin thông báo đề ông yên tâm.

Hà Nội, ngày 19 tháng 1 năm 1991

TRƯỞNG PHÒNG X.N.C



Trần Văn

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấuTừ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Chứng nhận đã chuyển đến ở: _____

Từ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấuTừ ngày _____ tháng _____ năm _____
Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

TỈNH BẾN TRE

Số: 27355 CN

Họ và tên chủ hộ: Lê Văn Tuấn

Số nhà: _____

Đường phố, ấp: Mỹ NghĩaThị trấn, phường, xã: Ngãi ĐăngHuyện, thị xã: Mỏ Cày

Ngày 20 tháng 7 năm 90

Trưởng công an huyện Mỏ Cày

Tập số: _____

Trang số: _____

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

[illegible]

Thủ thực Sao y

NGÀY 13 08 1940

T.M.

CH.

[Handwritten signature]

[Handwritten text]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số: 022416207

Họ tên: **LÊ VĂN THUẬN**

Sinh ngày: 20-12-1947

Nguyên quán: Ngã Đàng,
Mỏ Cay, Bến Tre.

Nơi thường trú: 286/32 Trần-
Hưng Đạo, Q1, TP. Hồ Chí Minh

Dân tộc: **Kinh**

Tôn giáo: **Phật**

DAU VẾT RĂNG HOẶC DỊ HÌNH

Nốt ruồi cách lẹm
dưới sau đuôi mắt
trái.

Ngày 22 tháng 01 năm 1986

NGƯỜI GIÁM ĐỐC HOẶC TRƯỞNG TY CÔNG AN

Thư ký
Le Thanh Văn

NGƯỜI TRÁI

NGƯỜI TRÁI PHẢI

Đợt thực hành

ĐƠN ĐĂNG KÝ

[Signature]

Đã thực hành



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

Số 320763920

Họ tên **LÊ-THUY-THU-TRANG**

Sinh ngày 1972

Nguyên quán Xã Ngải Đăng

H. Mộ Cày, T. Bến Tre

Nơi thường trú Xã Ngải Đăng

H. Mộ Cày, T. Bến Tre

Dân tộc: **Kinh** Tôn giáo: **Không**

DẤU VẾT RIÊNG HOẶC DI HÌNH

Sẹo chàm cách 2 cm
trên sau mạp phải

Ngày 09 tháng 05 năm 1987

CHỖ DẤU HOẶC TRƯỞNG TÝ CÔNG AN



12
Quang Ngai

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

NĂM 19

Xã, khu phố Ngãi Đăng

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số 136Huyện Mỏ Cày

BẢN SAO

01

THÀNH PHỐ Tỉnh
Bến Tre

GIẤY KHAI SINH

Họ tên	<u>LÊ VĂN THUẬN</u>		Nam hay Nữ	<u>Nam</u>
Ngày, tháng năm sinh	<u>Hai mươi tháng mười hai năm một chín bốn bảy (20 - 12 - 1947)</u>			
NƠI SINH	<u>Xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày, Tỉnh Bến Tre</u>			
PHẦN KHAI VỀ CHA MẸ	NGƯỜI CHA		NGƯỜI MẸ	
Họ, tên, tuổi	<u>LÊ VĂN KIÊU</u> <u>1920</u>	<u>CHÂU THỊ CHÍNH</u> <u>1925</u>		
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>		
Nghề nghiệp, chỗ ở	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp Minh Nghĩa, Xã Ngãi</u> <u>Đăng, Mỏ Cày, Bến Tre</u>	<u>Làm ruộng</u> <u>Ấp Minh Nghĩa, Xã Ngãi</u> <u>Đăng, Mỏ Cày, Bến Tre</u>		
Họ, tên, tuổi, chỗ ở nơi cấp, số và ngày cấp giấy chứng minh (nếu có) của người đứng khai	<u>Lê Văn Kiêu, sinh năm 1920, Ấp Minh Nghĩa</u> <u>Xã Ngãi Đăng, Huyện Mỏ Cày, Bến Tre.</u> <u>CMND số : 320367028</u>			

Người đứng khai
(Đã ký)Đã ký ngày 25 tháng 09 năm 1948
T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Xã Ngãi Đăng
(Đã ký đóng dấu)Đ. CHỮ TÍCHĐã kýPhan Văn Sếp

Ghi chú:

NHẬN THỰC SAO CHÍNHNgày 25 tháng 09 năm 1948T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN Xã Ngãi ĐăngĐ. CHỮ TÍCHPhan Văn Sếp

Thư lý số 211/LH
Ngày 22/6/1990

II VIỆC ĐÀO DẪN ÁN LÝ HÔN

Tại Quyết định sơ thẩm số 119/QĐ ngày 23 tháng 07 năm 1990 Tòa Án Nhân Dân đã công nhận việc thuận tình ly hôn giữa

- Một bên là : Ông LÊ VĂN THUẬN - sinh 1947
Nghề nghiệp : Buôn bán
Sống tại : 286/1 Trần Hưng Đạo Phường Nguyễn Du Trính Q.1 TP. Hồ Chí Minh
- Và một bên là : Bà TẠ THU ANH - sinh 1951
Nghề nghiệp : Buôn bán
Sống tại : 115/96 Hồ Tùng Mậu Phường Bến Nghé Quận 1 TP. Hồ Chí Minh

QUYẾT ĐỊNH BẢ TUYÊN

1- Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa ông Lê Văn Thuận và bà Tạ Thu Anh

2- Về con chung : Thỏa thuận giao trả Lê Thụy Thu Thảo - sinh 1974 cho ông Thuận tiếp tục nuôi dưỡng, hằng tháng bà Thu Anh góp phí tổn nuôi con là 10.000 đồng. Hai bên giao nhận trực tiếp nhau bắt đầu từ tháng 8/1990 trở đi đến khi con 18 tuổi và được quyền tái hôn thăm viếng và giao dục con chung

Vì lợi ích con gái khi cần thiết có thể xin thay đổi việc nuôi giữ và mức cấp dưỡng nuôi con chung

Riêng người con tên Lê Thụy Thu Trang - sinh năm 1972 hiện nay đã trưởng thành tự ý ở với cha hay mẹ

Án phí LHST 15.000 đồng do ông Thuận tự nguyện nộp

Quyết định này có giá trị như bản án sơ thẩm, có hiệu lực kể từ ngày ra quyết định

Chánh Án

(Đã ký)

ĐOÀN THỊ PHỤNG

Trích sao trong phần QĐ

TP. TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1



Mai Xuân Bình

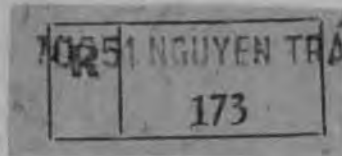
FROM: LÊ VĂN THUẬN
286/32 TRẦN HƯNG ĐẠO, Quận I.
THÀNH PHỐ HỒ-CHÍ-MINH
VIỆT-NAM



TO: MR. NGUYỄN-VĂN-Giỏi

P.O. BOX 5435

ARLINGTON, VA 22205-0635



MAR 0 6 1991

USA

TP/HỒ CHÍ MINH, ngày 05. 02. 1990.

Kính Anh,

Kính thăm bác Khỏe của Anh và Bà Thỏ.
Xin vãn tắc để chờ một thời giờ
của Anh. Tôi gửi hồ sơ này, kính xin Anh
giúp đỡ tôi, với nguyện vọng là tôi cũng
ở gần của tôi muốn được tái định cư ở
Mỹ, theo chương trình HO.

Cuối năm 1984, tôi có gửi 1 hồ sơ qua
Bangkok Thailand, nhưng vào thời điểm này
không biết hồ sơ có đến bên đó không. Từ đó
mãi qua định có như thế nào, nên tôi
không biết đến nay.

Hiện tôi đang làm thủ tục ly dị với vợ
tôi, nên gởi ly dị xin anh cho tôi bố
tức sau.

Xin anh dành ít thời giờ viết thư cho
tôi biết kết quả hồ sơ này và nếu được
xin anh chỉ dẫn cho tôi những việc
cần thiết khác.

Kính chúc bác Khỏe của Anh và Bà Thỏ
Kính thư



Lê Văn Thuận

QUESTIONNAIRE FOR EX. POLITICAL PRISONER IN VIET NAM

I/- BASIC INFORMATION OF APPLICANT IN VIET NAM

- 1)- FULL NAME : LÊ-VAN-THUẬN
- 2)- DATE, PLACE OF BIRTH : 20-12-1947
Ngãi Đăng, Mỏ Cày, Bến Tre
- 3)- POSITION BEFORE APRIL 1975 :
- RANK : Thiếu Tá Cảnh Sát
 - FUNCTION : Chủ sự Phòng Hành Quân, Sở Kế Hoạch, Khối Hành Quân, Bộ Tư Lệnh Cảnh Sát.
 - MILITARY SERIAL NUMBER : Danh Bộ Điện cơ số 147.370
- 4)- MONTH, DATE, YEAR, ARRESTED :
June, 14th, 1975
- 5)- MONTH, DATE, YEAR OUT OF CAMP :
April, 24th, 1984
- 6)- PHOTOCOPY OF RELEASE CERTIFICATE :
- 7)- PRESENT MAILING ADDRESS :
LÊ VAN THUẬN
286/32 đường Trần Hưng Đạo, Quận I,
Thành phố Hồ Chí Minh
- 8)- CURRENT ADDRESS :
286/32 đường Trần Hưng Đạo, Quận I,
Thành phố Hồ Chí Minh.

II/- LIST FULL NAME DOB, POB OF EX.POLITICAL PRISONER

1)- RELATIVES TO ACCOMPANY WITH EX. POLITICAL PRISONER

NUMBER: FULL NAME : DATE OF BIRTH : PLACE OF BIRTH : RELATIONSHIP

01	: LÊ THUY THU TRANG	: 27.05.1972	: Bình Hoà, Gò Vấp:	Con
:	:	:	: tỉnh Gia Định :	
02	: LÊ THUY THU THẢO	: 12.01.1974	: Bình Hoà, Gò Vấp:	Con
:	:	:	: tỉnh Gia Định :	
:	:	:	:	

2)- COMPLETE FAMILY LISTING

- FATHER : LÊ VAN KIEU sống
- MOTHER : CHÂU THỊ CHINH sống
- SPOUSE : TẠ THU ANH sống
- CHILDREN : - LÊ THUY THU TRANG
- LÊ THUY THU THẢO
- SIBLING : - LÊ THỊ TRINH
- LÊ THỊ TƯ
- LÊ THỊ SÁU
- LÊ VĂN ĐỨC
- LÊ THỊ HỒNG AN
- LÊ THỊ HỒNG PHƯỚC
- LÊ MINH THIÊN.

III/- RELATIVES OUTSIDE VIET NAM

- 1)- In THE USA
- 2)- In THE OTHER COUNTRY.

IV/- HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION YOUR FAMILY

- 1)- REUNIFICATION UNTIL NOW
- 2)- REPLY FROM BANGKOK ODP
- 3)- THE ODP BANGKOK'S LOI

V/- ANY COMMENT, REMARK

Chứng thư Hành chính số 1383/BTL/HQ/PTV ngày 16-04-75
có dán ảnh chụp vào năm 1975.

VI/- PLEASE LIST HERE ALL DOCUMENTS ATTACHED TO THIS QUESTIONNAIRE

- 1 giấy ra trại
- 1 khai sanh của LÊ THUY THU TRANG
- 1 khai sanh của LÊ THUY THU THẢO
- 1 chứng thư hành chính có dán ảnh.

DATE, FEBRUARY , 5th , 1990

Signature,



Lê Văn Thuận

BỘ NỘI VỤ
Hải tân

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -- Tự do -- Hạnh phúc

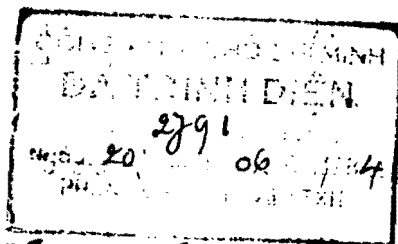
Mẫu số 001-QLTG, ban hành theo công văn số 1566 ngày 27 tháng 11 năm 1972

Số GRI

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

SRLD

GIẤY RA TRẠI



Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của Bộ Nội vụ:
Thị hành án văn, quyết định tha số 193/QĐ ngày 25 tháng 3 năm 1974
của BỘ NỘI VỤ

Nay cấp giấy tha cho anh, chị có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh LÊ VĂN THUẬN Sinh năm 19 47

Các tên gọi khác

Nơi sinh Bến Tre

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú trước khi bị bắt Ngã 6 đường - cây - Bến Tre

Can tội Thiếu tá chủ sở phòng hành quân

Bị bắt ngày 14/06/1975 Án phạt TTOT

Theo quyết định, án văn số _____ ngày _____ tháng _____ năm _____ của _____

Đã bị tăng án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Đã được giảm án _____ lần, cộng thành _____ năm _____ tháng _____

Nay về cư trú tại 286/30 Trần Hưng Đạo - Quận 1 - TP HCM

Nhận xét quá trình cải tạo

Tư tưởng: Đã nhận ra sai lầm, cải tạo chưa có hiệu quả rõ rệt.

Lao động: Tham gia đủ ngày công năng xuất chất lượng khá.

Nội quy: Chấp hành nghiêm chỉnh không sai phạm gì lớn.

Học tập: Tham gia học tập đầy đủ, nắm vững tiếp thu được.
Quản chế 12 tháng.

Đương sự phải trình diện tại UBND Phường, xã: 01- TP HCM

Trước ngày _____ tháng _____ năm 19 _____

Lấn tay ngón trỏ phải

Của _____

Danh bìn số _____

Lập tại _____



Họ tên, chữ ký
người được cấp giấy

Ngày 24 tháng 4 năm 19 74

Giám thị

Thao UB/SY
CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ
Lê Văn Thuận
Quận 1, tháng 2 năm 90
TỔ CHỨC QUẢN LÝ CU TRẠI



ĐĂNG MINH ĐẠT

Xa về nhân.

D/s đi HTCT về có đến
trình báo địa phương

25/04/1984

Trưởng CA. P14 CL



[Handwritten signature]

Le Duy Hsing

VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
PHỦ-THỦ-TƯ-ÔNG

Sài Gòn, ngày 08 tháng 04 năm 1977

ĐỘI TỰ-LỆNH
CẢNH-SÁT QUỐC-GIA

(HƯNG - T HƯ I-I ANH - (HÁNH

số: 1387/BTL/HQ/PTV.

1

ĐẠI-TÁ NGUYỄN-VAN-BÊ
PHỦ-TÁ TỰ-LỆNH, TRƯỞNG KHỐI HÀNH-QUÂN

(HƯNG - NHẬN :

Họ và tên : LÊ-VAN-THUẬN
Ngày và nơi sinh : 23-12-47
Cấp-bậc : Thiếu-Tá
Hiện phục-vụ tại : BTL/HQ/PTV
SVL tuyển dụng số : 63-TRAM/KCSQ/NV/QĐ ngày 25-4-67
Ngày nhận việc : 06-12-1966

Chứng thư này cấp theo đơn xin của Sĩ-Quan
đương-sự và chỉ dùng vào việc bổ túc hồ sơ xin bổ nhai gia-dinh

SS: /UBYSY
CỘNG HÒA VIỆT NAM
XUẤT SỨ HỒ SƠ QUÂN ĐỘI
N. g. 3 tháng 10 năm 1977
QU. 3 tháng 10 năm 1977
T. 3 tháng 10 năm 1977



CỘNG HÒA VIỆT NAM

FROM: LE-VAN-THUAN
286/32 Trần Hưng Đạo
Quận I, TP/HỒ CHÍ MINH
VIET-NAM

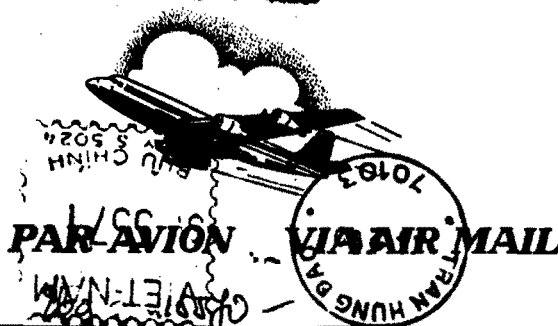


VIET-NAM
SVN 9999
SL HINH
SỐ TAY A 5024

MÂY BAY
PAR AVION

FEB 12 1990

TO: MR. NGUYEN-VAN-GIOI
P.O. Box 5435
ARLINGTON VA. 22205-0635
USA



CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date
____ Membership; Letter

4/15/90